

Thoái lui từ vùng cản mạnh

Diễn biến hợp đồng

Đơn vị	Đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	Ngày còn lại
	Điểm	Điểm	HD	Ngày	Ngày
VN30F2407	1310.0	-10.5	208,531	18/07	10
VN30F2408	1310.9	-9.9	542	15/08	38
VN30F2409	1314.2	-8.8	65	19/09	73
VN30F2412	1315.1	-9.9	24	19/12	164

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi khối lượng và OI

Đơn vị	KLGD	+/-	OI	+/-
	HD	%		%
VN30F2407	208,531	-15.3%	55,227	
VN30F2408	542	-37.0%	1,304	
VN30F2409	65	-43.0%	691	
VN30F2412	24	-63.1%	452	

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi Basis spread

Đơn vị	Basis spread	Hôm trước	+/-
	điểm	điểm	điểm
VN30F2407	-0.9	-1.3	0.4
VN30F2408	0.0	-1.3	1.3
VN30F2409	3.3	1.2	2.1
VN30F2412	4.2	3.2	1.0

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

Email: phat.pham@yuanta.com.vn

Phone: (084) 28 3622 6868 ext 3880

DIỄN BIẾN CÁC HĐTL

- Các HĐTL tiếp tục giảm cơ nhưng suy yếu đang kể về cuối phiên khi thị trường cơ sở bị điều chỉnh mạnh. VN30F2407 đóng cửa với mức giảm gần 11 điểm, basis spread của HĐ đạt -0.9 điểm.
- Khối lượng trên VN30F2407 giảm 15% so với phiên liền trước, OI của HĐ tăng lên 55,227.

NHẬN ĐỊNH HĐTL VN30F1M

- VN30F2407 điều chỉnh trở lại từ khu vực 1322 điểm và xuyên qua vùng đệm 1313-1315 điểm. đồng thời, giá cũng đã xuyên qua đường xu hướng tăng hình thành từ 01.07.2024 cho thấy rủi ro điều chỉnh có thể tiếp diễn trong ngắn hạn. Đồng thời, khu vực 1314-1316 điểm sẽ là kháng cự cho nhịp hồi phục.
- Xu hướng ngắn hạn khung Daily của HĐ VN30F2407 duy trì mức TĂNG với trailing stoploss tại 1288 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược trong phiên	NĐT xem xét vị thế Long trong phiên sáng tại vùng 1306-1308 điểm, dừng lỗ 1304 điểm và chốt lời tại 1314 điểm. Vị thế Short mở ra trong vùng 1314-1316, dừng lỗ 1318.
Chiến lược theo xu hướng ngắn hạn (Daily)	NĐT nắm giữ vị thế Long với mục tiêu 1326-1330 điểm, dừng lỗ 1304 điểm.



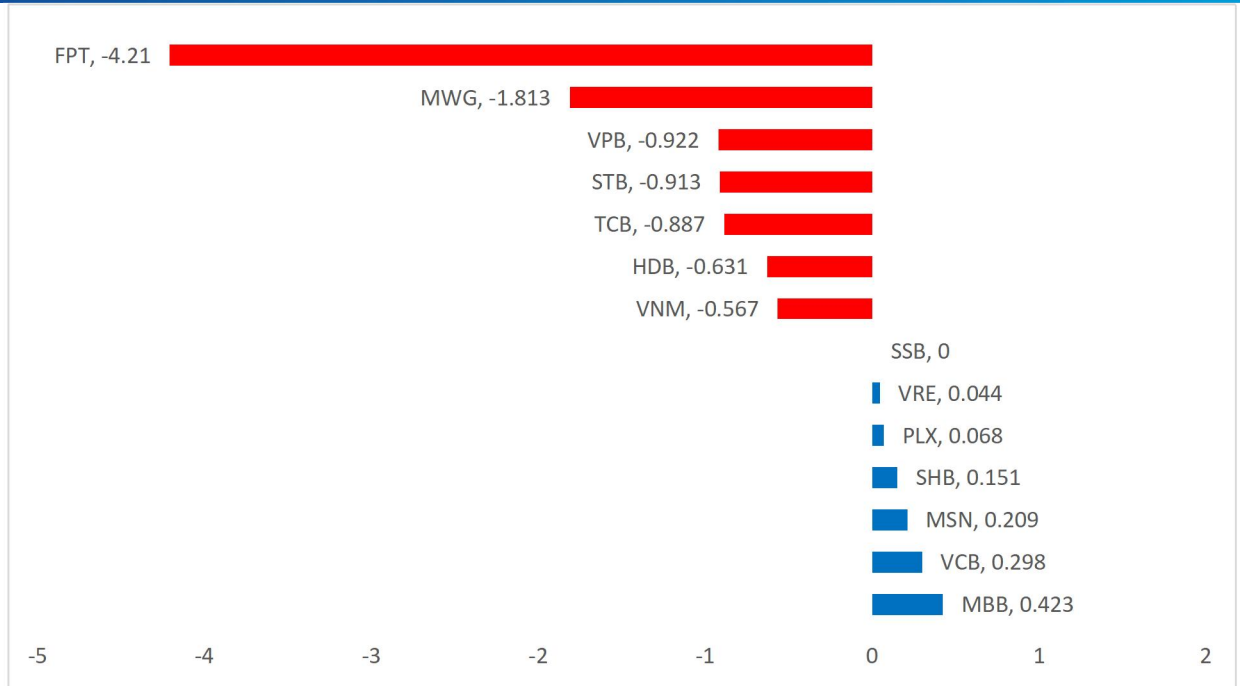
	VN30F2407-Daily	VN30F2407-1H
Xu hướng	TĂNG	TĂNG
Hỗ trợ 1	1288	1306
Hỗ trợ 2	1270	1293
Kháng cự 1	1325	1322
Kháng cự 2	1335	1325

ĐỒ THỊ HỢP ĐỒNG VN30F1M

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ VN30-INDEX

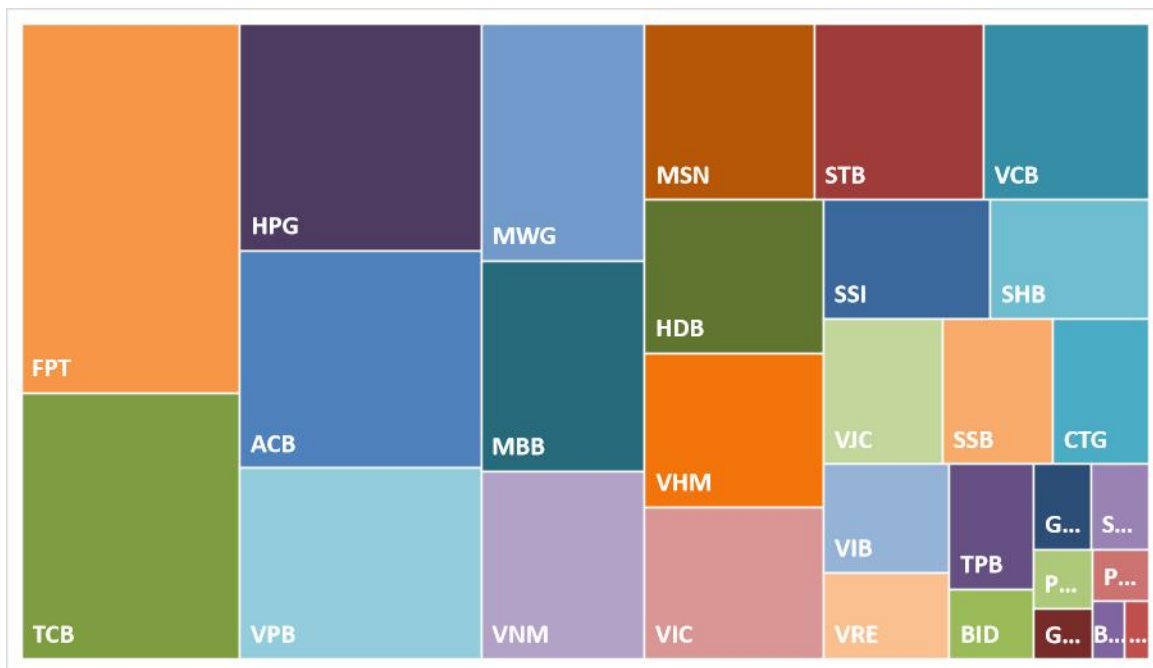
Chỉ số VN30-Index đóng cửa giảm 0.82% với FPT, MWG, VPB gây giảm chỉ số nhiều nhất. Ở chiều ngược lại, MBB, VCB, MSN đóng góp cho chỉ số.

CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TRONG VN30-INDEX





VỐN HÓA TRONG VN30-INDEX



ĐỒ THỊ MBB



DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
ACB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	Tài chính	7.2%	24,250	108,316	6.8	1.4	9,861	30%	26,261	18,217
BCM	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP	Bất động sản	0.2%	65,300	67,586	29.3	3.6	859	1%	81,600	50,400
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	0.8%	46,900	267,350	12.2	2.2	1,930	17%	56,700	34,608
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	0.3%	46,600	34,592	18.8	1.6	766	26%	48,400	38,200
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	1.9%	32,400	173,988	8.7	1.3	8,762	26%	37,150	24,431
FPT	Công ty Cổ phần FPT	CNTT	12.3%	134,000	195,700	28.9	7.3	5,877	40%	139,700	65,130
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	0.7%	78,500	180,294	16.2	2.7	1,213	2%	93,250	73,000
GVR	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty Cổ phần	Nguyên vật liệu	0.4%	37,000	148,000	58.1	2.9	4,685	1%	38,500	16,450
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	4.0%	24,950	72,668	6.5	1.5	7,773	18%	25,400	15,850
HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	7.5%	28,950	185,171	19.9	1.8	23,165	24%	29,950	20,545
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	5.0%	23,300	123,637	6.0	1.2	16,659	23%	25,700	16,950
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	4.1%	76,800	110,465	355.6	4.1	5,520	30%	89,400	56,000
MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	5.6%	65,200	95,317	91.1	3.8	10,227	47%	67,400	33,600
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	0.4%	46,550	59,146	18.1	2.2	1,925	18%	47,050	31,300
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	0.5%	15,050	35,245	45.1	1.1	13,301	4%	15,900	10,400
SAB	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.6%	56,400	72,337	17.7	2.9	1,211	61%	88,000	52,000
SHB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội	Tài chính	2.7%	11,850	43,400	5.6	0.8	25,478	3%	13,600	9,990
SSB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á	Tài chính	2.1%	20,900	52,160	13.0	1.7	2,386	0%	31,300	20,000
SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Tài chính	2.7%	34,350	51,839	20.2	2.2	14,265	#VALUE!	39,250	25,650
STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	4.2%	29,850	56,274	7.1	1.2	12,931	23%	33,700	25,850
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	7.8%	23,150	163,092	8.3	1.2	18,449	22%	25,250	13,600
TPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	Tài chính	1.5%	17,850	39,299	8.7	1.1	7,789	28%	20,250	15,600
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	4.0%	88,600	495,193	15.2	2.9	1,597	23%	100,500	80,100
VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	Bất động sản	3.7%	38,250	166,555	7.5	1.0	8,323	16%	66,200	36,750
VIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	Tài chính	1.8%	21,350	54,161	6.4	1.4	5,150	5%	25,000	17,300
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty CP	Bất động sản	3.4%	40,600	155,241	16.7	1.2	2,402	11%	76,600	38,700
VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Công nghiệp	2.2%	101,000	54,703	92.0	3.4	982	16%	119,600	92,900
VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	4.1%	66,800	139,609	16.9	4.4	3,662	50%	81,200	63,000
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	6.8%	19,200	152,331	12.6	1.1	20,609	27%	23,150	17,700
VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Bất động sản	1.4%	20,550	46,696	10.5	1.2	9,114	24%	32,000	19,850

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written.